TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 13/01/2021
"*V/v Tranh chấp ly hôn, con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Quang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Xuân Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Thảo
- ***Thư ký phiên Tòa*:** Ông Võ Nam Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2020/TLST–HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1997 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Ngọc Thạnh, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.
**** Bị đơn:*** Anh Hồ Thanh N, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Nam Tượng 2, xã Nhơn Tân, thị xã An nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy K trình bày***: Chị và anh Hồ Thanh N có thời gian tìm hiểu gần 02 năm, sau đó tự nguyện đi đến hôn nhân được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới ngày 24/6/2018 Âm lịch và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Tân vào ngày 01/18/2018. Hôn nhân của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà cha mẹ anh N ở thôn Nam Tượng 2, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Vợ chồng sống hạnh phúc được vài tháng đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N ham ăn chơi không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc dẫn đến nợ nần, chị và gia đình khuyên nhủ rất nhiều nhưng anh N không nghe nên vợ chồng cãi nhau thường xuyên. Giữa tháng 8 năm 2020, vợ chồng có tranh cãi với nhau, anh N đánh chị bầm mặt nên chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Trong thời gian ở nhà cha mẹ ruột, anh N còn đến nhà hăm dọa chị. Chị thấy không còn tình cảm

vợ chồng với anh N nữa, chị đã cố gắng nhẫn nhịn chịu đựng rất nhiều nhưng anh N không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị ly hôn với anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 12/3/2019, khi bỏ đi chị không dẫn được cháu Huy theo nên hiện nay cháu Huy đang ở với anh N. Chị yêu cầu sau khi ly hôn, chị được nuôi cháu Huy, chị không yêu cầu anh N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai anh Hồ Thanh N trình bày:*** Anh và chị Nguyễn Thị Thúy K có thời gian tìm hiểu gần 02 năm, sau đó tự nguyện đi đến hôn nhân được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới ngày 24/6/2018 Âm lịch và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Tân vào ngày 01/8/2018. Hôn nhân của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà cha mẹ anh ở thôn Nam Tượng 2, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây anh ham ăn chơi, nhậu nhẹt nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi với nhau. Giữa tháng 8 năm 2020, hôm đó, sau khi nhậu say anh về nhà thì bị chị K chì chiết, nói nặng lời, không kiềm chế bản thân được nên anh có đánh chị K mấy tát tai. Tối đó, chị K đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở. Sau khi tỉnh rượu, anh nhận thấy bản thân mình sai nên đến nhà cha mẹ vợ để xin lỗi và khuyên chị K bỏ qua và quay về sống cùng anh nhưng chị K không đồng ý, cha mẹ vợ cũng có ý bàn ra. Từ hôm đó, chị K không về nữa. Anh nhận thấy bản thân sai, anh nhận khuyết điểm của mình và mong chị K bỏ qua lỗi lầm của anh, anh cam đoan sẽ thay đổi bản thân, anh xin được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 12/3/2019, cháu H đang sống với anh. Trường hợp tòa án xét cho ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Huy, anh không yêu cầu chị K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của vụ án từ giai đoạn thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Hồ Thanh N trong cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên cho chị K ly hôn anh N; Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Hồ Thanh N có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 12/3/2019, cháu Huy đang sống với anh N. Cháu Huy chỉ mới 21 tháng tuổi, còn nhỏ cần có chị K chăm và nuôi dưỡng nên giao cháu Huy cho chị K nuôi. Chị K không yêu cầu anh N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận; Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thúy K khởi kiện xin ly hôn anh Hồ Thanh N có địa chỉ cư trú tại thôn Nam Tượng 2, xã Nhơn Tân, thị xã An nhơn, tỉnh

Bình Định. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2020 và tiến hành tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập anh Hồ Thanh N tham dự phiên tòa nhưng tại phiên tòa anh N vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 13 tháng 01 năm 2021 và tiến hành thủ tục tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa cùng giấy triệu tập anh N đến tham dự phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay anh N tiếp tục vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Thanh N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Hồ Thanh N trước khi xác lập quan hệ hôn nhân đã có thời gian tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, nên quan hệ hôn nhân của chị K và anh N hợp pháp, là nền tảng của một gia đình hạnh phúc và hôn nhân của họ được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, giữa chị K và anh N phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Chị K trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do anh N ham ăn chơi không lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc dẫn đến nợ nần trong khi con chung còn nhỏ, chị và gia đình khuyên nhủ rất nhiều nhưng anh N không nghe nên vợ chồng cãi nhau thường xuyên. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng vào giữa tháng 8 năm 2020, chị bị anh N đánh nên đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Anh Hồ Thanh N thừa nhận mâu thuẫn giữa vợ chồng xuất phát từ anh, nguyên nhân là do anh ham ăn chơi, nhậu nhẹt hay về nhà muộn bị chị K nhắc nhở nhiều lần dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh cũng thừa nhận, trong lần tranh cãi giữa tháng 8 năm 2020 anh đã đánh chị K, chị K đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay, anh N cho rằng mâu thuẫn không có gì lớn nên yêu cầu đoàn tụ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã kiên trì hòa giải mong muốn chị K anh N hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng cả 2 phiên hòa giải anh N đều vắng mặt, còn chị K kiên quyết yêu cầu ly hôn anh N. Xét thấy, vợ chồng chị K anh N đã phát sinh mâu thuẫn từ thời điểm vài tháng sau khi cưới, anh N thừa nhận lỗi là do anh, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng anh N đã không tìm được biện pháp hàn gắn tình cảm của vợ chồng, không thuyết phục được chị K thay đổi ý kiến để quay lại chung sống. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi vợ chồng chị K anh N sinh sống, kết quả phù hợp với những mâu thuẫn mà chị K, anh N trình bày. Do đó, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị K và anh N không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị K yêu cầu ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Chị K và anh N xác định có một người con chung tên Hồ Nguyễn Gia Huy sinh ngày 12/3/2019, cháu Huy đang sống với anh N. Chị K yêu cầu được nuôi cháu Huy, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con; anh N cũng yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huy, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã phân tích cho cả hai bên về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con khi ly hôn nhưng chị K và anh N không thỏa thuận được việc nuôi con. Xét yêu cầu của chị K và anh N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Hồ Nguyễn Gia H sinh ngày 12/3/2019 tính đến ngày xét xử chưa được 02 tuổi là còn quá nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ, việc ở với mẹ sẽ tốt hơn cho sự phát triển toàn diện của cháu, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu H, nên giao cháu H cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Hồ Nguyễn Gia H cho chị Nguyễn Thị Thúy K nuôi dưỡng. Chị K không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N.

[4] Về tài sản chung, quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Chị K, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy K phải chịu 300.000đ theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 232, Điều 264, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân cho chị Nguyễn Thị Thúy K được ly hôn với anh Hồ Thanh N.

2. Về quan hệ con chung: Chị K, anh N xác định có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Gia H sinh ngày 12/3/2019, cháu H đang sống với anh N. Buộc anh N có nghĩa vụ giao cháu H cho chị Nguyễn Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N vì chị K không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, theo yêu cầu của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó Tòa án có thể quyết định mức cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung, quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Chị K, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy K phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001392 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án thị xã An Nhơn.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn Nguyễn Thị Thúy K nếu không đồng ý một phần hoặc toàn bộ Bản án có quyền kháng cáo bản án này lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn Hồ Thanh N vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSND TX. An Nhơn;*
- *Chi cục THA TX. An Nhơn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Quang